

## Giáo dục nghề nghiệp gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước

**T**heo mục tiêu Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đến năm 2020, Việt Nam về cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Phát triển nguồn nhân lực được xác định là một trong ba giải pháp đột phá chiến lược, trong đó chất lượng dạy nghề có vị trí đặc biệt, góp phần quan trọng nâng cao năng lực cạnh tranh nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội.



*Trường Cao đẳng nghề Vinh Phúc trở thành một địa chỉ đào tạo nghề uy tín, luôn đứng top đầu trong công tác dạy nghề.*

Ở Việt Nam hiện nay, hệ thống pháp luật về dạy nghề được thiết lập tương đối đồng bộ và thống nhất. Hệ thống dạy nghề chính quy hình thành với 3 cấp trình độ (sơ cấp nghề, trung cấp nghề, cao đẳng nghề) và dạy nghề thường xuyên. Theo đó, mạng lưới cơ sở dạy nghề được mở rộng, phân bố tương đối hợp lý ở các ngành kinh tế, địa phương, vùng, miền.

Các nghề đào tạo được mở dần theo nhu cầu thực tế của các doanh nghiệp, từng bước phù hợp với sự phát triển các ngành nghề trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ. Chương trình dạy nghề được xây dựng xuất phát từ thực tiễn sản xuất của doanh nghiệp.

Các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy nghề được chú trọng đầu tư phát triển. Cơ sở vật chất, thiết bị của các cơ sở dạy nghề tăng nhanh. Từ năm 2008, đã triển khai kiểm định chất lượng dạy nghề và đánh giá kỹ năng nghề cho người lao động. Theo đánh giá của các doanh nghiệp, 80% - 85% số lao động qua đào tạo nghề được sử dụng đúng trình độ đào tạo; 30% có kỹ năng nghề từ khá trở lên (2). Ở một số nghề (hàn, dịch vụ nhà hàng, thủy thủ, thuyền trưởng, và một số nghề thuộc lĩnh vực viễn thông...), kỹ năng nghề của lao động Việt Nam đã đạt chuẩn quốc tế, qua đó bước đầu đáp ứng được nguồn nhân lực chất lượng cao theo yêu cầu của thị trường lao động, cho các khu công nghiệp, khu chế xuất, các ngành kinh tế mũi nhọn, các doanh nghiệp FDI và cho xuất khẩu lao động. Lao động qua đào tạo nghề tham gia vào hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân và đảm nhận được các vị trí công việc phức tạp mà trước đây phải do chuyên gia nước ngoài thực hiện; khoảng 70% học sinh tìm được việc làm hoặc tự tạo việc làm ngay sau khi tốt nghiệp, ở một số nghề và một số cơ sở dạy nghề, tỷ lệ này đạt trên 90%.



*Học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Nghề Vinh Phúc được tiếp cận và thực hành trực tiếp trên hệ thống máy hiện đại.*

Dạy nghề cho lao động nông thôn bước đầu được chú trọng. Năm 2009, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020, theo đó, bình quân mỗi năm có khoảng 1 triệu lao động nông thôn được đào tạo nghề để chuyển sang làm công nghiệp, dịch vụ hoặc làm nông nghiệp hiện đại. Việc xây dựng và ban hành chính sách ưu tiên dạy nghề cho những nhóm người yếu thế được chú trọng. Có chính sách ưu tiên dạy nghề cho bộ đội xuất ngũ, lao động thuộc vùng chuyển đổi mục đích sử dụng đất và dạy nghề cho lao động nông thôn. Dạy nghề không chỉ góp phần tích cực vào giải quyết việc làm trong nước mà còn góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho xuất khẩu lao động.

Tuy nhiên, mặc dù đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, nhưng dạy nghề ở nước ta vẫn còn những tồn tại, đó là: Chất lượng đào tạo nghề, mặc dù đã có chuyển biến nhưng vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động về tay nghề và các kỹ năng mềm như tác phong công nghiệp, khả năng làm việc theo tổ, nhóm. Kỹ năng nghề, năng lực nghề nghiệp của lao động Việt Nam vẫn còn khoảng cách lớn so với các nước phát triển trên thế giới và trong khu vực.

Cơ cấu đào tạo theo cấp trình độ và nghề đào tạo chưa hợp lý, chưa gắn bó hữu cơ với nhu cầu nhân lực của từng ngành, từng địa phương; chưa đáp ứng được nhu cầu nhân lực kỹ thuật chất lượng cao cho sản xuất và thị trường lao động. Dạy nghề cho lao động nông thôn để chuyển dịch sang khu vực công nghiệp và dịch vụ còn chậm. Các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy nghề còn bất cập; giáo viên dạy nghề còn thiếu về số lượng, hạn chế về chất lượng...

Trong bối cảnh thế giới có nhiều thay đổi, cạnh tranh về nhân lực chất lượng cao diễn ra mạnh mẽ hơn trên quy mô thế giới, khu vực và quốc gia. Việc mở ra khả năng di chuyển lao

động giữa các nước đòi hỏi người lao động phải có kỹ năng nghề cao, có năng lực làm việc trong môi trường quốc tế với những tiêu chuẩn, tiêu chí do thị trường lao động xác định.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng chỉ rõ: *Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo theo nhu cầu phát triển của xã hội; nâng cao chất lượng theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế*; *“Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một đột phá chiến lược,...* Đây mạnh đào tạo nghề theo nhu cầu phát triển của xã hội; có cơ chế và chính sách thiết lập mối liên kết chặt chẽ giữa các doanh nghiệp với cơ sở đào tạo. Xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án đào tạo nhân lực cho các ngành, lĩnh vực mũi nhọn, đồng thời chú trọng đào tạo nghề cho nông dân, đặc biệt đối với người bị thu hồi đất(4), đây là cơ hội cho dạy nghề phát triển.

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020, với yêu cầu tái cấu trúc nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng đặt ra nhiệm vụ và cũng là cơ hội để thúc đẩy phát triển dạy nghề, nâng cao chất lượng đào tạo, nhất là đào tạo nhân lực chất lượng cao. Hội nhập quốc tế sâu, rộng cũng tạo điều kiện thuận lợi cho dạy nghề tiếp cận với những kiến thức mới, công nghệ mới, mô hình dạy nghề hiện đại; mở rộng trao đổi kinh nghiệm, có cơ hội tiếp cận, thu hút các nguồn lực bên ngoài cho phát triển dạy nghề.

Các chuyên gia cho rằng, Thực hiện chủ trương của Đảng: *“nâng cao chất lượng theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế”*, trong thời gian tới định hướng đổi mới và phát triển dạy nghề ở Việt Nam tập trung vào một số nội dung sau: Phát triển dạy nghề theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, trong đó trọng tâm là xây dựng khung trình độ nghề quốc gia, làm bộ công cụ, hệ thống  
*(xem tiếp trang 115)*